



Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn

Báo cáo tài chính riêng tóm tắt đã được kiểm toán

Ngày 31 tháng 12 năm 2015

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn

MỤC LỤC

| | <i>Trang</i> |
|--|--------------|
| Báo cáo kiểm toán độc lập về báo cáo tài chính tóm tắt | 1 - 2 |
| Bảng cân đối kế toán riêng tóm tắt | 3 - 5 |
| Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng tóm tắt | 6 |



1/2



Ernst & Young Vietnam Limited
28th Floor, Bitexco Financial Tower
2 Hai Trieu Street, District 1
Ho Chi Minh City, S.R. of Vietnam

Tel: +84 8 3824 5252
Fax: +84 8 3824 5250
ey.com

Building a better
working world

Số tham chiếu: 61002130/17816698-TT

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT

Kính gửi: Các cổ đông
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn

Báo cáo tài chính tóm tắt riêng được lập ngày 15 tháng 3 năm 2016 và được trình bày từ trang 3 đến trang 6, bao gồm bảng cân đối kế toán riêng tóm tắt tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 và báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng tóm tắt cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được trích từ báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn ("Ngân hàng"). Chúng tôi đã đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính riêng này tại báo cáo kiểm toán lập ngày 15 tháng 3 năm 2016. Báo cáo tài chính riêng này và báo cáo tài chính riêng tóm tắt không phản ánh ảnh hưởng của các sự kiện phát sinh sau ngày lập báo cáo kiểm toán nói trên.

Báo cáo tài chính riêng tóm tắt không bao gồm tất cả các thuyết minh cần phải công bố theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam, các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các văn bản phê duyệt và chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng. Do đó, việc đọc báo cáo tài chính riêng tóm tắt không thể thay thế cho việc đọc báo cáo tài chính riêng của Ngân hàng.

Trách nhiệm của Ban Điều hành Ngân hàng

Ban Điều hành Ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng tóm tắt cho mục đích công khai báo cáo tài chính theo quy định Thông tư 49/2014/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2014 quy định tại Khoản 11, Điều 1 Thông tư số 49/2014/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2014 sửa đổi bổ sung một số điều khoản của chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18 tháng 4 năm 2007, hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29 tháng 4 năm 2004, các văn bản phê duyệt và chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng tóm tắt dựa trên các thủ tục mà chúng tôi đã thực hiện theo quy định và hướng dẫn của Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam số 810 - "Dịch vụ báo cáo về báo cáo tài chính tóm tắt".

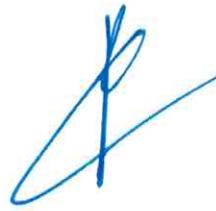
Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng tóm tắt - được trích từ báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Ngân hàng đã được kiểm toán - đã phản ánh nhất quán, trên các khía cạnh trọng yếu, với báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán và phù hợp với các quy định tại Khoản 11, Điều 1 Thông tư số 49/2014/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2014 sửa đổi bổ sung một số điều khoản của chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18 tháng 4 năm 2007, hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29 tháng 4 năm 2004, các văn bản phê duyệt và chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Nguyễn Thúy Dương
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0893-2013-004-1



Nguyễn Quốc Tuấn
Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 1841-2013-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 15 tháng 3 năm 2016

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn

BẢNG CÂN ĐÓI KẾ TOÁN RIÊNG TÓM TẮT ngày 31 tháng 12 năm 2015

| | Ngày 31 tháng 12 năm 2015 triệu đồng | Ngày 31 tháng 12 năm 2014 triệu đồng |
|---|--|--|
| TÀI SẢN | | |
| Tiền mặt và vàng bạc | 2.322.900 | 1.403.126 |
| Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam | 3.766.305 | 5.210.502 |
| Tiền gửi tại và cho vay các tổ chức tín dụng ("TCTD") khác | 17.358.494 | 11.146.287 |
| Tiền gửi tại các TCTD khác | 16.933.613 | 10.550.510 |
| Cho vay các TCTD khác | 424.881 | 595.777 |
| Các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác | 295.339 | - |
| Cho vay khách hàng | 169.228.314 | 133.265.510 |
| Cho vay khách hàng | 170.461.787 | 133.993.067 |
| Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng | (1.233.473) | (727.557) |
| Hoạt động mua nợ | 107.500 | - |
| Mua nợ | 136.000 | - |
| Dự phòng rủi ro hoạt động mua nợ | (28.500) | - |
| Chứng khoán đầu tư | 65.365.179 | 43.906.651 |
| Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán | 41.052.824 | 26.354.703 |
| Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn | 27.367.457 | 18.872.686 |
| Dự phòng rủi ro chứng khoán đầu tư | (3.055.102) | (1.320.738) |
| Góp vốn, đầu tư dài hạn | 969.593 | 441.258 |
| Đầu tư vào các công ty con | 889.585 | 370.000 |
| Đầu tư dài hạn khác | 80.188 | 71.438 |
| Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn | (180) | (180) |
| Tài sản cố định | 3.639.858 | 3.171.436 |
| Tài sản cố định hữu hình | 1.884.330 | 1.409.873 |
| Nguyên giá tài sản cố định | 2.502.972 | 1.942.904 |
| Hao mòn tài sản cố định | (618.642) | (533.031) |
| Tài sản cố định vô hình | 1.755.528 | 1.761.563 |
| Nguyên giá tài sản cố định | 1.867.646 | 1.850.641 |
| Hao mòn tài sản cố định | (112.118) | (89.078) |
| Tài sản Có khác | 47.929.693 | 43.785.534 |
| Các khoản phải thu | 20.052.312 | 21.557.112 |
| Các khoản lãi, phí phải thu | 27.666.399 | 21.632.549 |
| Tài sản Có khác | 575.067 | 612.705 |
| Dự phòng rủi ro cho các tài sản Có nội bảng khác | (364.085) | (16.832) |
| TỔNG TÀI SẢN | 310.983.175 | 242.330.304 |

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn

BẢNG CÂN ĐÔI KẾ TOÁN RIÊNG TÓM TẮT (tiếp theo)
ngày 31 tháng 12 năm 2015

| | Ngày 31 tháng 12 năm 2015 triệu đồng | Ngày 31 tháng 12 năm 2014 triệu đồng |
|--|--|--|
| NỢ PHẢI TRẢ | | |
| Các khoản nợ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam | 8.895.156 | 1.212.443 |
| Tiền gửi và vay các TCTD khác | 23.207.536 | 25.917.203 |
| Tiền gửi của các TCTD khác | 9.589.583 | 9.446.931 |
| Vay các TCTD khác | 13.617.953 | 16.470.272 |
| Tiền gửi của khách hàng | 256.414.522 | 198.618.605 |
| Các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác | - | 133.018 |
| Phát hành giấy tờ có giá | 1.006.000 | - |
| Các khoản nợ khác | 6.217.919 | 3.267.002 |
| Các khoản lãi, phí phải trả | 5.499.788 | 2.312.519 |
| Các khoản phải trả và công nợ khác | 718.131 | 954.483 |
| TỔNG NỢ PHẢI TRẢ | 295.741.133 | 229.148.271 |
| VỐN CHỦ SỞ HỮU | | |
| Vốn | | |
| Vốn điều lệ | 14.303.049 | 12.303.049 |
| Vốn đầu tư xây dựng cơ bản | 14.294.801 | 12.294.801 |
| Thặng dư vốn cổ phần | 45 | 45 |
| Cổ phiếu quỹ | 95.912 | 95.912 |
| | (87.709) | (87.709) |
| Quỹ của TCTD | 435.700 | 423.564 |
| Lợi nhuận chưa phân phối | 503.293 | 455.420 |
| TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU | 15.242.042 | 13.182.033 |
| TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU | 310.983.175 | 242.330.304 |

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn

BẢNG CÂN ĐÓI KẾ TOÁN RIÊNG TÓM TẮT (tiếp theo)
ngày 31 tháng 12 năm 2015

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐÓI KẾ TOÁN

| | Ngày 31 tháng 12 năm 2015 triệu đồng | Ngày 31 tháng 12 năm 2014 triệu đồng |
|---|--|--|
| Bảo lãnh vay vốn | 15.936 | 18.619 |
| Cam kết mua ngoại tệ | 6.117.361 | 21.246 |
| Cam kết bán ngoại tệ | 2.162.749 | 21.246 |
| Cam kết mua ngoại tệ giao dịch hoán đổi | 3.642.690 | 6.201.363 |
| Cam kết bán ngoại tệ giao dịch hoán đổi | 10.991.528 | 4.432.677 |
| Cam kết trong nghiệp vụ thư tín dụng | 256.561 | 116.484 |
| Bảo lãnh khác | 692.064 | 363.183 |
| Các cam kết khác | 243.500 | 202.460 |
| | 24.122.389 | 11.377.278 |

Người lập:

Bà Thái Khanh Vân
Giám đốc Kế toán

Người kiểm soát:

Ông Nguyễn Tuấn Cường
Kế toán Trưởng

Người phê duyệt:



Ông Võ Tân Hoàng Văn
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 15 tháng 3 năm 2016

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG TÓM TẮT
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

| | Năm 2015 triệu đồng | Năm 2014 triệu đồng |
|---|------------------------|------------------------|
| Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự | 21.758.278 | 18.762.895 |
| Chi phí lãi và các khoản chi phí tương tự | (17.284.059) | (16.720.931) |
| Thu nhập lãi thuần | 4.474.219 | 2.041.964 |
| Thu nhập từ hoạt động dịch vụ | 274.879 | 77.335 |
| Chi phí hoạt động dịch vụ | (81.567) | (49.362) |
| Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ | 193.312 | 27.973 |
| Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối | 21.246 | 11.895 |
| Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư | 137.590 | 682.677 |
| Thu nhập từ hoạt động khác | 164.183 | 417.882 |
| Chi phí từ hoạt động khác | (176.885) | (49.772) |
| (Lỗ)/lãi thuần từ hoạt động khác | (12.702) | 368.110 |
| Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần | 21.741 | 11.338 |
| TỔNG THU NHẬP HOẠT ĐỘNG | 4.835.406 | 3.143.957 |
| Chi phí nhân viên | (908.404) | (821.949) |
| Chi phí khấu hao và khấu trừ | (161.292) | (147.247) |
| Chi phí hoạt động khác | (1.379.389) | (728.810) |
| TỔNG CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG | (2.449.085) | (1.698.006) |
| Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng | 2.386.321 | 1.445.951 |
| Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng | (2.278.984) | (1.325.716) |
| TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ | 107.337 | 120.235 |
| Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành | (26.428) | (28.478) |
| Tổng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp | (26.428) | (28.478) |
| LỢI NHUẬN SAU THUẾ | 80.909 | 91.757 |

Người lập:

Bà Thái Khánh Vân
Giám đốc Kế toán

Người kiểm soát:

Ông Nguyễn Tuấn Cường
Kế toán Trưởng

Người phê duyệt:



Ông Võ Tân Hoàng Văn
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 15 tháng 3 năm 2016